

CHUYÊN ĐỀ 7

NÂNG CAO VỊ THẾ, MỞ RỘNG ẢNH HƯỞNG CỦA TỔ CHỨC HỘI TRONG QUAN HỆ ĐỐI NGOẠI

A. MỤC TIÊU BÀI GIẢNG

1. Cán bộ Hội các cấp nắm và hiểu đầy đủ nội dung cơ bản của công tác đối ngoại và hội nhập quốc tế trong mục 4 của Nhiệm vụ 3 “Nâng cao vị thế, mở rộng ảnh hưởng của tổ chức Hội trong quan hệ đối ngoại” và lồng ghép trong các nhiệm vụ khác.

2. Liên hệ và xác định được các giải pháp nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ tại địa phương, đặc biệt là xác định các giải pháp trọng tâm phù hợp với đặc điểm tình hình và nhu cầu của hội viên phụ nữ trên địa bàn.

3. Các tỉnh/thành Hội, đơn vị trực thuộc cụ thể hóa nội dung nhiệm vụ trong quá trình bổ sung, hoàn thiện chương trình hành động toàn khóa phù hợp với thực tiễn, có tính khả thi cao.

B. NỘI DUNG CHUYÊN ĐỀ

I. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHUYÊN ĐỀ NHIỆM KỲ XII

1. Một số kết quả nổi bật

1.1. Quan hệ hữu nghị hợp tác với các đối tác quốc tế

** Về các hoạt động hợp tác song phương*

- Quan hệ với các nước láng giềng được phát triển đi vào chiều sâu với các hình thức hợp tác đa dạng: trao đổi đoàn, giao lưu, chia sẻ kinh nghiệm, đào tạo cán bộ nữ, hợp tác phát triển du lịch, sinh kế, hỗ trợ ngày công, con giống.

Trung ương Hội ký kết và thực hiện thỏa thuận hợp tác với Hội Phụ nữ Lào, Campuchia, có nhiều hình thức giao lưu hữu nghị điển hình là các hoạt động năm đoàn kết hữu nghị với hai nước năm 2017¹). Quan hệ với Hội Phụ nữ toàn quốc Trung Hoa cũng được khai thông sau một thời gian trao đổi đoàn cấp cao bị gián đoạn và có chuyển biến tích cực.

Ở cấp địa phương, Hội LHPN của 24/25 tỉnh giáp biên của Việt Nam ký kết với đối tác cùng cấp của các nước láng giềng, tăng 5 tỉnh so với đầu nhiệm kỳ với nhiều hoạt động phong phú ... *Hội LHPN thành phố Hồ Chí Minh hỗ trợ nâng cao năng lực, đào tạo, tập huấn, dạy nghề cho phụ nữ Lào và Campuchia; Hội LHPN*

¹ Hội tổ chức Chuyến xe hữu nghị đi thăm, trao đổi kinh nghiệm với Hội PN Lào và Campuchia và Diễn đàn phụ nữ 3 nước tại tp. Hồ Chí Minh; đón các đoàn cấp cao Hội PN Lào năm 2018, Hội PN Campuchia vì Hòa bình và Phát triển năm 2019

tỉnh Đồng Tháp hỗ trợ dạy nghề cho phụ nữ trên địa bàn xã Banteay Chakrey, huyện Preah Sdech tỉnh Prâyveng, Vương quốc Campuchia; Hội LHPN tỉnh Quảng Ninh tổ chức giao lưu trao đổi kinh nghiệm với Hội Phụ nữ Đông Hưng, Trung Quốc về kinh nghiệm hoạt động Hội, phụ nữ lao động qua biên giới, phòng chống buôn bán phụ nữ; Hội LHPN Tây Ninh và Hội Phụ nữ Campuchia vì Hoà bình và Phát triển xây dựng “Tổ phụ nữ vắn đôi công Việt Nam - Campuchia”... Trong bối cảnh COVID-19, một số tỉnh gửi thư thăm hỏi, động viên đối tác phụ nữ các nước láng giềng (Cao Bằng, Lạng Sơn), hỗ trợ hiện vật cho hội viên, phụ nữ nước bạn (Long An).

- Quan hệ với đối tác các nước bạn bè truyền thống được củng cố và phát triển (lần đầu tiên Hội ký kết hợp tác với Hội LHPN Cuba, nâng quan hệ lên tầm cao mới).

- Quan hệ với một số đối tác và địa bàn đặc biệt khởi sắc nhất là các đối tác của Hàn Quốc, Úc, Mỹ, Nga, Nhật Bản... (nổi bật là Diễn đàn Phụ nữ Việt - Hàn², Diễn đàn Việt - Nga, Nga - Việt năm 2019, Diễn đàn Việt - Mỹ năm 2020).

- Hội bắt đầu đặt quan hệ với một số tổ chức phụ nữ ở những địa bàn mới, ít có giao lưu trước đây (Nam Phi, Namibia, Venezuela...).

** Về quan hệ đa phương*

- Hội chủ động tổ chức nhiều diễn đàn Phụ nữ nhằm chia sẻ kinh nghiệm về phụ nữ và bình đẳng giới được bạn bè quốc tế đánh giá cao (Giải thưởng Kinh doanh thành công APEC BEST (2017), Hội nghị lần thứ 8 Mạng lưới các nhà nữ khoa học châu Á - Thái Bình Dương (2018), Hội nghị Đầu môi giới của tổ chức Colombo Plan (2019), Diễn đàn “Thúc đẩy việc thực hiện các Mục tiêu Phát triển bền vững từ góc độ bình đẳng giới” (2021); Toạ đàm về phụ nữ và chuyển đổi số (2021).

- Hội tham gia chủ động và đa dạng hơn vào các cơ chế đa phương, chia sẻ thông tin, kinh nghiệm hữu ích, đưa ra các khuyến nghị có giá trị; tăng cường hợp tác với các cơ quan của Liên hợp quốc, các tổ chức quốc tế; tham gia có trách nhiệm và phù hợp vào một số tổ chức Hội là thành viên (*Liên đoàn các Tổ chức Phụ nữ ASEAN, Liên đoàn Phụ nữ Dân chủ Quốc tế*); thúc đẩy phụ nữ với hoà bình và an ninh, động viên nữ quân nhân tham gia lực lượng gìn giữ hoà bình; tích cực đóng góp báo cáo thực hiện các cam kết quốc tế, đặc biệt các cam kết liên quan tới phụ nữ, bình đẳng giới và phát triển mà Việt Nam tham gia.

- Công tác ngoại giao văn hóa ngày càng được quan tâm (Hội tổ chức chuỗi

² Diễn đàn Phụ nữ Việt Nam - Hàn Quốc do Hội và Viện Phát triển Phụ nữ Hàn Quốc phối hợp tổ chức luân phiên hàng năm từ 2013 là kênh quan trọng để trao đổi những vấn đề liên quan đến phụ nữ 2 nước trong đó có hôn nhân quốc tế Việt-Hàn, các chính sách bình đẳng giới. Đến nay đã có 8 kỳ Diễn đàn.

sự kiện áo dài năm 2020, 2021 và mời đối tác quốc tế tại Hà Nội tham dự. Các đơn vị Báo, Nhà Xuất bản, Bảo tàng PNVN tích cực quảng bá về phụ nữ Việt Nam qua hoạt động của các đơn vị).

Một số tỉnh, thành đã tổ chức được các hoạt động giao lưu văn hoá như: *Đà Nẵng tổ chức các hoạt động giao lưu văn hóa văn nghệ, ẩm thực Việt - Lào, Lào - Việt; thành phố Hồ Chí Minh tổ chức Liên hoan Văn hóa ẩm thực các quốc gia Đông Nam Á; Khánh Hòa tổ chức gặp mặt, giao lưu văn hóa cho các cháu là con người nước ngoài sinh sống tại tỉnh. Nam Định duy trì hoạt động của Câu lạc bộ nữ hữu nghị Việt Nam - Thái Lan.*

1.2. Công tác tuyên truyền đối ngoại và nghiên cứu tham mưu ngày càng được chú trọng với hình thức và sản phẩm tuyên truyền ngày càng đa dạng (tạp chí đối ngoại hàng quý bằng tiếng Anh, cẩm nang về đối ngoại nhân dân, bài viết chuyên đề, nghiên cứu kinh nghiệm quốc tế...) theo hướng tăng cường kênh online (trang thông tin điện tử, ebulletin tiếng Anh, video clip...). Vấn đề lợi ích quốc gia dân tộc được Hội quan tâm trên tinh thần vừa hợp tác, vừa đấu tranh. Hội tranh thủ các diễn đàn đa phương và các mối quan hệ để góp phần lên tiếng đấu tranh, kêu gọi sự ủng hộ của bạn bè quốc tế đối với Việt Nam³.

1.3. Công tác vận động nguồn lực duy trì kết quả khá cao trong suốt 10 năm. Trong 5 năm qua (2017 - 2021), TW Hội đã vận động thành công 83 khoản viện trợ⁴ trị giá hơn 9 triệu đô la Mỹ. Bên cạnh các dự án phát triển, Hội còn vận động được nhiều chương trình học bổng và sự hỗ trợ chất xám của các chuyên gia, tình nguyện viên... *Hội LHPN một số tỉnh thành có kết quả vận động nguồn quốc tế đáng khích lệ như Đà Nẵng, Hà Tĩnh, Nghệ An, Bến Tre, Cà Mau, Quảng Ninh, Lào Cai, Cao Bằng, Hòa Bình, Thái Nguyên, Hải Dương.*

1.4. TW Hội đã tăng cường chỉ đạo và hỗ trợ các cấp Hội Phụ nữ địa phương triển khai các hoạt động đối ngoại. Bên cạnh việc xây dựng kế hoạch, định hướng và đưa nội dung đối ngoại vào tiêu chí đánh giá thi đua hàng năm, TW Hội quan tâm hướng dẫn, tư vấn Hội LHPN các tỉnh, thành về các hoạt động đối ngoại lớn, duy trì nhóm đầu mối đối ngoại của Hội LHPN 63 tỉnh, thành qua email, zalo để cập nhật thông tin, văn bản của TW cũng như chia sẻ kinh nghiệm giữa các tỉnh/thành Hội.

1.5. Hội chủ động, thích ứng với bối cảnh mới và yếu tố mới trong đối

³ Hội đề nghị Liên đoàn thông qua 02 Nghị quyết về vấn đề Biển Đông và nạn nhân chất độc da cam (2019); tham gia bảo vệ Báo cáo Nhân quyền UPR chu kỳ III về Việt Nam tại Hội đồng Nhân quyền Liên hợp quốc (2019); xây dựng tài liệu tuyên truyền nâng cao nhận thức về chủ quyền biển đảo “Cảnh giác trước việc Trung Quốc truyền bá yêu sách ‘đường chín đoạn’ phi pháp” được hội viên, phụ nữ đón nhận và các cơ quan đánh giá cao.

⁴ Đó là các dự án về các lĩnh vực: tài chính vi mô, bảo hiểm vi mô, nâng cao quyền năng kinh tế cho phụ nữ, truyền thông nâng cao nhận thức, nâng cao năng lực về giảm thiểu rủi ro thiên tai & ứng phó với BĐKH, phòng chống bạo lực giới, nâng cao năng lực cho cán bộ Hội, học bổng cho học sinh nghèo...

ngoại, nhảy bèn với chủ trương hội nhập quốc tế và chuyển đổi số. Tháng 1/2021, Hội ban hành Nghị quyết hỗ trợ phụ nữ hội nhập quốc tế đến năm 2030, giúp định hướng các hoạt động đối ngoại và hỗ trợ phụ nữ hội nhập quốc tế trong hệ thống Hội. Hội là đoàn thể đầu tiên ban hành Nghị quyết hỗ trợ hội viên của mình trong hội nhập quốc tế. Có thể nói, Nghị quyết ra đời rất đúng thời điểm và thể hiện sự chủ động của Hội trong mở rộng nội hàm công tác đối ngoại thành đối ngoại và hội nhập quốc tế theo tinh thần Đại hội Đảng XIII.

2. Những vấn đề đặt ra

- Việt Nam hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng mở ra cơ hội nhưng cũng đặt ra nhiều thách thức đó là yêu cầu cao về năng lực, kiến thức, kĩ năng, cả về ngoại ngữ, tác phong làm việc chuyên nghiệp... Trong khi đó, cán bộ làm công tác đối ngoại, hội nhập quốc tế của Hội ở cả cấp trung ương và địa phương còn thiếu và hạn chế về năng lực đối ngoại, nhất là năng lực nghiên cứu, dự báo tham mưu chiến lược, khả năng ngoại ngữ.

- Tình hình thế giới thay đổi nhanh, diễn biến ngày càng phức tạp, khó lường; tranh chấp lãnh thổ, tài nguyên, xung đột sắc tộc, các thách thức an ninh phi truyền thống nổi lên gay gắt, dịch bệnh... Châu Á - Thái Bình Dương, trong đó có khu vực Đông Nam Á, tiếp tục là trung tâm phát triển năng động, đồng thời cũng là trọng điểm cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn. Một số lĩnh vực như hôn nhân quốc tế, di cư quốc tế thời gian qua phát sinh nhiều vấn đề, vụ việc mới và khó.

- Một số vấn đề cần chủ trương cụ thể hơn của cấp trên. Việc nghiên cứu thí điểm công nhận các chi hội người Việt Nam ở nước ngoài là thành viên của một số tổ chức trong đó có Hội được nêu trong Chỉ thị số 45-CT/TW của Bộ Chính trị rất phù hợp với mong muốn của các chị em. Tuy nhiên, việc triển khai theo tinh thần Chỉ thị 45 còn gặp vướng mắc.

- Các nước và các tổ chức quốc tế có xu hướng cắt giảm tài trợ những năm gần đây, nhất là từ khi dịch COVID-19 bùng phát, bên cạnh đó quy trình, thủ tục phê duyệt tài trợ quốc tế theo quy định mới phức tạp, gây ảnh hưởng đến kết quả vận động tài trợ và cơ hội hợp tác đối với các tổ chức đoàn thể trong đó có Hội. Kinh phí phân bổ cho hoạt động đối ngoại còn hạn hẹp.

Thúc đẩy bình đẳng giới và trao quyền cho phụ nữ tiếp tục là mối quan tâm hàng đầu trong nỗ lực của các quốc gia và cộng đồng quốc tế nhằm thực hiện mục tiêu phát triển bền vững; Nhìn chung, các đối tác quan trọng của Hội tiếp tục thực hiện cam kết và tăng cường hợp tác với Hội.

II. CƠ SỞ CHÍNH TRỊ VÀ PHÁP LÝ LIÊN QUAN ĐẾN CHUYÊN ĐỀ

1. Văn kiện Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII;

2. Chỉ thị số 12-CT/TW ngày 11/2/2022 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, nâng cao hiệu quả đối ngoại nhân dân trong tình hình mới;
3. Kết luận số 12-KL/TW ngày 12/8/2021 của Bộ Chính trị về công tác người Việt Nam ở nước ngoài trong tình hình mới;
4. Nghị quyết số 22/NQ-TW của Bộ Chính trị khóa XI về hội nhập quốc tế (2013);
5. Chiến lược tổng thể Hội nhập quốc tế đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 (2016);
6. Nghị định 80/2020/NĐ-CP về quản lý và sử dụng viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức của các cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài dành cho Việt Nam;
7. Nghị định 114/2021/NĐ-CP về quản lý và sử dụng vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và vốn vay ưu đãi của nhà tài trợ nước ngoài;
8. Hướng dẫn số 07-HD/BĐNTW ngày 8 tháng 10 năm 2020 của Ban Đối ngoại về thực hiện các quy định về quản lý thống nhất các hoạt động đối ngoại của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể và tổ chức nhân dân ở Trung ương;
9. Chiến lược Ngoại giao văn hóa đến năm 2030.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP NHIỆM KỲ XIII

1. Một số khái niệm

- *Đối ngoại nhân dân* là quan hệ và hoạt động đối ngoại giữa các cá nhân, tổ chức chính trị-xã hội, xã hội-ngành nghề nghiệp, tổ chức phi chính phủ... của nước ta mà chủ thể chính là người dân, thành viên, hội viên Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể, các tổ chức nhân dân ở Trung ương và địa phương, với đối tác nước ngoài là các chính phủ, các đảng, các tổ chức phi chính phủ và tổ chức quần chúng của đảng, các doanh nghiệp, cá nhân người dân các nước...

- *Hội nhập quốc tế* là giai đoạn phát triển cao của hợp tác quốc tế, là quá trình áp dụng và tham gia xây dựng các quy tắc và luật lệ chung của cộng đồng quốc tế, phù hợp với lợi ích quốc gia, dân tộc của Việt Nam.

Hội nhập quốc tế là quá trình liên kết, hợp tác giữa các quốc gia hoặc vùng lãnh thổ với nhau trong một cộng đồng nhất định, trên một hoặc nhiều lĩnh vực khác nhau vì những mục đích và lợi ích chung nào đó.

Trong Nghị quyết về hỗ trợ phụ nữ hội nhập quốc tế giai đoạn 2023-2030, Hội xác định 3 lĩnh vực tập trung hỗ trợ phụ nữ hội nhập là: (1) văn hoá, xã hội và khoa học - công nghệ, (2) kinh tế và (3) an ninh, quốc phòng, đối ngoại.

2. Nhiệm vụ và giải pháp

Yêu cầu của nhiệm vụ: “Phát huy vai trò tổ chức Hội trong đối ngoại nhân dân

theo đường lối đối ngoại của Đảng” và “Thực hiện tốt Nghị quyết “Hỗ trợ phụ nữ hội nhập quốc tế đến năm 2030”.

2.1. Quan hệ hữu nghị hợp tác với các đối tác quốc tế

a) Nội dung nhiệm vụ

- Triển khai có hiệu quả các chương trình đoàn kết, hữu nghị và thỏa thuận hợp tác với tổ chức phụ nữ của các nước láng giềng, các nước bạn bè truyền thống, các nước đối tác chiến lược, đối tác toàn diện của Việt Nam.

- Thể hiện vai trò thành viên có trách nhiệm trong Liên đoàn các tổ chức Phụ nữ ASEAN (ACWO), Liên đoàn Phụ nữ Dân chủ Quốc tế (WIDF); vai trò tư vấn đặc biệt tại Hội đồng Kinh tế và Xã hội của Liên hiệp quốc (ECOSOC).

- Đa dạng hóa phương thức đối ngoại ở các quy mô, cấp độ khác nhau, phù hợp trong từng thời điểm, tổ chức các hoạt động chia sẻ thông tin, kinh nghiệm, kỹ năng giải quyết các vấn đề mà phụ nữ quan tâm (bình đẳng giới, bảo vệ môi trường, thích ứng biến đổi khí hậu, phòng ngừa thiên tai, dịch bệnh...).

b) Điểm mới

- Tiếp tục tăng cường hợp tác với đối tác thuộc các nước láng giềng, ASEAN, bạn bè truyền thống, đối tác chiến lược, đối tác toàn diện... đồng thời mở rộng quan hệ với tất cả các đối tác vì mục tiêu bình đẳng, phát triển, hoà bình trên cơ sở tôn trọng độc lập chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ và bản sắc dân tộc của tất cả các quốc gia.

- Nhấn mạnh tính hiệu quả khi triển khai các chương trình đoàn kết, hữu nghị và thỏa thuận hợp tác.

- Trong phương thức đối ngoại, lưu ý tính phù hợp trong từng thời điểm. Ví dụ trong bối cảnh dịch bệnh COVID, các hoạt động đối ngoại cần có sự thích ứng linh hoạt, có thể giảm quy mô, đổi sang hình thức trực tuyến hoặc bán trực tuyến...

- Đầu tư hơn nữa cho công tác nghiên cứu tác nghiệp, ứng dụng chủ trương chính sách đối ngoại của Đảng, Nhà nước một cách sáng tạo, linh hoạt. Phát huy thế mạnh của đối ngoại nhân dân, thế mạnh của một tổ chức phụ nữ ...

c) Giải pháp thực hiện

**** Cấp Trung ương***

- Chỉ đạo, định hướng các cấp Hội về công tác đối ngoại và hội nhập quốc tế theo nhiệm kỳ và hàng năm, kịp thời tư vấn về các vấn đề nhạy cảm, phức tạp, đưa quan hệ đi vào chiều sâu. Tăng cường nghiên cứu thực tiễn, chia sẻ kinh nghiệm và nhân rộng các mô hình điểm về công tác đối ngoại và hội nhập quốc tế.

- Rà soát, đánh giá các chương trình, thỏa thuận hợp tác đã ký, ký tiếp và ký

mới với các đối tác các nước láng giềng, bạn bè truyền thống, đối tác phát triển (TW Hội ký thoả thuận giai đoạn 2022-2027 với Hội LHPN Lào, Hội Phụ nữ Campuchia vì Hoà bình và Phát triển và Hội LHPN Cuba, phần đầu ký kết hợp tác với Hội Phụ nữ Toàn quốc Trung Hoa, ký tiếp với các đối tác phát triển như UN Women...; chú trọng đa dạng hoá các hình thức hợp tác như trao đổi đoàn, giao lưu, hội nghị, hội thảo chia sẻ kinh nghiệm, tập huấn, đào tạo, hợp tác phát triển du lịch, mô hình sinh kế; quan tâm đối tượng phụ nữ dễ bị tổn thương (phụ nữ dân tộc thiểu số, vùng sâu vùng xa, phụ nữ di cư...).

- TW Hội tổ chức một số sự kiện quốc tế trực tiếp, trực tuyến hoặc kết hợp trực tiếp và trực tuyến: Diễn đàn phụ nữ 3 nước Việt Nam - Lào - Campuchia nhân kỷ niệm năm đoàn kết với 2 nước (2022, 2027); Diễn đàn quốc tế Phụ nữ, hoà bình và phát triển (2025), Diễn đàn Phụ nữ Việt Nam - Hàn Quốc luân phiên hàng năm ở hai nước (tại Việt Nam năm 2023, 2025). Các hoạt động kỷ niệm năm tròn, năm chẵn với các nước hàng năm; Tổ chức cho đối tác quốc tế thăm và làm việc tại địa phương; gặp mặt đối tác quốc tế (2 năm một lần) qua đó thúc đẩy hợp tác với Hội.

- TW Hội đảm nhiệm vai trò Chủ tịch ACWO nhiệm kỳ 2025-2026 (tổ chức họp Ban Lãnh đạo ACWO 2025 và Đại hội đồng ACWO 2026); báo cáo định kỳ 4 năm về thực hiện Quy chế tư vấn đặc biệt tại Hội đồng Kinh tế và Xã hội LHQ - ECOSOC (2022, 2026).

- Chủ động chia sẻ kinh nghiệm của Việt Nam và đề xuất các sáng kiến hợp tác trong các cơ chế hợp tác đa phương; thúc đẩy hoạt động hữu nghị, đoàn kết quốc tế, đóng góp vào phong trào phụ nữ và nhân dân thế giới vì hòa bình, độc lập dân tộc, dân chủ và tiến bộ xã hội (*có hình thức chia sẻ, động viên với nhân dân các nước gặp thiên tai, dịch bệnh, xung đột... như gửi thư thăm hỏi, ủng hộ tiền, hiện vật thông qua các đối tác ở các nước*).

** Cấp địa phương*

- Phát triển, mở rộng quan hệ với các đối tác quốc tế, đặc biệt là các đối tác đang hoạt động tại địa phương. Trong nhiệm kỳ 2022-2027 tổ chức ít nhất 01 sự kiện gặp gỡ, kết nối với đối tác quốc tế.

- Rà soát, đánh giá và ký tiếp hoặc ký mới Chương trình, Thoả thuận hợp tác với các đối tác quốc tế tại địa phương, đặc biệt thúc đẩy giao lưu hữu nghị, hợp tác qua biên giới, đưa quan hệ hợp tác đi vào chiều sâu (*phần đầu toàn bộ 25 tỉnh giáp biên có ký kết hoặc hoạt động hợp tác với đối tác phụ nữ cùng cấp của 3 nước láng giềng. Nội dung hợp tác tăng tính chiều sâu, bền vững như hỗ trợ các mô hình sinh kế, hợp tác phát triển du lịch*).

- Tích cực tham gia hoạt động đối ngoại của địa phương và TW Hội; tăng cường giao lưu chia sẻ kinh nghiệm với các tỉnh, thành khác.

- Hội LHPN các cấp chủ động đề xuất sáng kiến và tích cực hưởng ứng các hoạt động đoàn kết quốc tế của Trung ương và địa phương.

- Hội LHPN một số tỉnh, thành lớn, có thế mạnh về đối ngoại và hội nhập quốc tế phát huy vai trò dẫn dắt, tích cực chia sẻ, kết nối trong hệ thống Hội, đảm bảo hiệu quả và sự lan toả tích cực (*chủ trì các cuộc giao lưu, gặp mặt chia sẻ kinh nghiệm, tham quan học tập kinh nghiệm giữa các tỉnh, thành và cụm thi đua...*); hàng năm khuyến khích tổ chức 01 sự kiện quốc tế.

2.2. Công tác tuyên truyền đối ngoại

a) Nội dung nhiệm vụ

- Mở rộng tuyên truyền, quảng bá hình ảnh đất nước, con người, phụ nữ Việt Nam và tổ chức Hội; vận động ủng hộ các vấn đề liên quan đến lợi ích quốc gia, dân tộc, chủ quyền quốc gia trên các diễn đàn quốc tế và khu vực, thông qua các kênh thông tin đối ngoại, các cơ chế, thể chế quốc tế, các đối tác quốc tế.

- Tập trung tuyên truyền đối ngoại trên các nền tảng số, nâng cao chất lượng trang tiếng Anh của Cổng thông tin điện tử của Hội, Trang thông tin Phụ nữ Việt Nam ở nước ngoài trên báo Phụ nữ Việt Nam, kênh truyền thông của Bảo tàng Phụ nữ Việt Nam, Trung tâm Phụ nữ và Phát triển, các ấn phẩm bằng tiếng nước ngoài của Nhà xuất bản Phụ nữ Việt Nam.

- Phối hợp với các cơ quan chuyên trách đối ngoại (Bộ Ngoại giao, Ban Đối ngoại, Liên hiệp các tổ chức hữu nghị Việt Nam), các cơ quan ngoại giao, các tổ chức quốc tế, các nhóm phụ nữ quốc tế để tăng cường quảng bá văn hóa....

b) Điểm mới

- Tập trung tuyên truyền đối ngoại trên các nền tảng số và đẩy mạnh quảng bá văn hoá Việt Nam ra thế giới.

- Nhấn mạnh tuyên truyền hai chiều (ra và vào). Với Trung ương chú ý tính thời sự, tăng cường sử dụng hình ảnh.

c) Giải pháp thực hiện

**** Cấp trung ương***

- Về nội dung tuyên truyền:

+ Chiều ra đối với quốc tế tập trung tuyên truyền về đất nước, con người, thành tựu phát triển của Việt Nam, những tiến bộ trong thúc đẩy bình đẳng giới và phát triển phụ nữ, phong trào phụ nữ Việt Nam, gương phụ nữ điển hình và hoạt động của Hội; đẩy mạnh tuyên truyền và đấu tranh dư luận nhằm bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, an ninh biên giới của tổ quốc.

+ Chiều vào đối với trong nước tuyên truyền tới cán bộ, hội viên, phụ nữ về hoạt động đối ngoại của Việt Nam, của Hội, phong trào phụ nữ thế giới, quan hệ hữu nghị hợp tác với các nước. Năm 2022 quán triệt Nghị quyết hỗ trợ phụ nữ hội

nhập quốc tế trong toàn quốc.

- Về hình thức tuyên truyền: đa dạng hoá các kênh thông tin, tuyên truyền nhất là trên nền tảng số.

- + Tăng tần suất tin bài trên Cổng thông tin điện tử, tăng tin ngắn và nhiều ảnh đảm bảo tối thiểu 3 tin bài/tuần; xây dựng gửi bản tin Ebulletin tiếng Anh hàng tháng tới bạn bè quốc tế; gửi thông tin đối ngoại cho Hội Liên hiệp Phụ nữ các tỉnh/thành qua Zalo đầu mỗi đối ngoại Hội tối thiểu 2 lần/tháng.

- + Xây dựng chuyên mục, tăng cường tin bài về phụ nữ và hội nhập trên tờ Thông tin Phụ nữ, Báo Phụ nữ Việt Nam.

- Các sản phẩm, tài liệu tuyên truyền đối ngoại và hội nhập quốc tế trong nhiệm kỳ: Thông tin về kết quả Đại hội Phụ nữ toàn quốc XIII; Tờ rơi giới thiệu Hội, dịch Điều lệ, Văn kiện Hội tiếng Anh, cập nhật clip đối ngoại Hội tiếng Việt, tiếng Anh; Sổ tay hội nhập, thông tin dạng đồ hoạ (infographic), sách lật, kinh nghiệm quốc tế liên quan tới phụ nữ và hội nhập; tài liệu các cam kết quốc tế về phụ nữ và phát triển bền vững (*CEDAW, Cương lĩnh Hành động Bắc Kinh, các Mục tiêu Phát triển bền vững- SDGs...*), video giới thiệu Dự án 8 do Hội chủ trì trong Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS; hàng năm có các nghiên cứu, tổng hợp kinh nghiệm về phụ nữ và bình đẳng giới, tiến bộ xã hội làm tài liệu tham khảo cho các cấp Hội phục vụ công tác tham mưu hoạt động Hội.

- Xây dựng đội ngũ báo cáo viên về hội nhập quốc tế trên các lĩnh vực.

- Phát huy kênh tuyên truyền của các đơn vị của TW Hội: Báo Phụ nữ Việt Nam đầu tư tin bài, chuyên mục trên trang Phụ nữ Việt Nam ở nước ngoài để cung cấp thông tin, hướng dẫn hữu ích cho chị em phụ nữ kiều bào và qua chị em giới thiệu về Việt Nam, phụ nữ Việt Nam tới bạn bè quốc tế. Nhà Xuất bản Phụ nữ Việt Nam, Bảo tàng Phụ nữ Việt Nam, Trung tâm Phụ nữ Phát triển tăng cường tin bài trên trang web Anh của đơn vị đặc biệt tin bài ảnh, clip sinh động, cung cấp tin bài cho Cổng thông tin điện tử của TW Hội.

** Cấp địa phương*

- Tranh thủ các kênh giao lưu, hợp tác với đối tác quốc tế tại địa phương và nước ngoài (gặp gỡ, hội nghị, hội thảo, hoạt động dự án, hợp tác qua biên giới) để tuyên truyền, quảng bá về Việt Nam, phụ nữ Việt Nam và Hội để tranh thủ sự ủng hộ của bạn bè quốc tế với Việt Nam và cho Hội.

- Sử dụng hiệu quả nguồn tài liệu tham khảo về đối ngoại của Trung ương Hội và các sở ngành cho công tác tuyên truyền đối ngoại.

2.3. Công tác phụ nữ Việt Nam ở nước ngoài (PNVNONN)

a) *Nội dung nhiệm vụ:* Phối hợp bảo vệ quyền lợi và nhân phẩm của phụ nữ Việt Nam trong các quan hệ, giao dịch có yếu tố nước ngoài; kết nối, hỗ trợ thành lập và hỗ trợ hoạt động của các tổ chức phụ nữ Việt Nam ở nước ngoài.

b) *Điểm mới:* Tập trung vào cơ chế phối hợp giữa Hội với các cơ quan liên quan trong công tác phụ nữ Việt Nam ở nước ngoài. Hỗ trợ vận động thành lập các hình thức tổ chức PNVNONN.

c) *Giải pháp thực hiện*

** Cấp Trung ương*

- Định hướng, hướng dẫn các cấp Hội về công tác phụ nữ Việt Nam ở nước ngoài, hỗ trợ hôn nhân quốc tế.

- Tư vấn, hướng dẫn thành lập các tổ chức phụ nữ Việt Nam ở nước ngoài.

- Triển khai hiệu quả các hoạt động, cơ chế phối hợp với các cơ quan, ban ngành (*Ủy ban nhà nước về người Việt Nam ở nước ngoài, cơ quan đại diện ngoại giao ở các nước...*) để thu hút, tập hợp phụ nữ Việt Nam ở nước ngoài (*VD tổ chức diễn đàn riêng cho phụ nữ Việt Nam ở nước ngoài hoặc trong khuôn khổ sự kiện chung cho kiều bào hoặc nhân dịp Xuân quê hương hàng năm*). Tăng cường phối hợp với các cơ quan chức năng của Việt Nam và với các đối tác quốc tế để góp phần bảo vệ quyền lợi hợp pháp, chính đáng của phụ nữ Việt Nam trong các giao dịch có yếu tố nước ngoài như hôn nhân quốc tế, di cư lao động.

- Chỉ đạo tổ chức triển khai các chương trình, dự án hỗ trợ hôn nhân quốc tế, hỗ trợ phụ nữ Việt Nam hồi hương trở về theo đúng mục tiêu đề ra.

- Trong nhiệm kỳ tổ chức 01 sự kiện dành cho phụ nữ Việt Nam ở nước ngoài.

** Cấp địa phương*

- Tham gia các sự kiện do cấp ủy, chính quyền, các ban ngành tổ chức dành cho kiều bào.

- Chủ động tổ chức gặp mặt kiều bào giới thiệu kết quả, mô hình hoạt động Hội. Kết nối với kiều bào ở các nước thông qua Ban liên lạc kiều bào ở địa phương (nếu có), các hội đồng hương...

- Vận hành hiệu quả các trung tâm tư vấn hỗ trợ hôn nhân và gia đình có yếu tố nước ngoài. Khuyến khích xây dựng và nhân rộng các mô hình hỗ trợ hôn nhân quốc tế, hỗ trợ gia đình có người di cư lao động và kết hôn quốc tế (*VD mô hình Câu lạc bộ “Tư vấn cộng đồng hệ lụy có con lấy chồng nước ngoài”, CLB thân nhân kiều bào Hàn Quốc ở Bạc Liêu, Cần Thơ*).

2.4. Công tác vận động nguồn lực quốc tế

a) *Nội dung nhiệm vụ:* Khai thác nguồn lực tổ chức các hoạt động cho phụ nữ

và bình đẳng giới.

b) Điểm mới: Tiếp tục vận động nguồn lực quốc tế theo quan hệ đối tác (có đối ứng của ta), quan hệ hợp tác 3 bên, nhiều bên, với sự tham gia của cả doanh nghiệp trong nước. Bên cạnh các vấn đề truyền thống thì quan tâm đến các vấn đề mới như chuyển đổi số, thích ứng và phục hồi hậu COVID-19, hỗ trợ phụ nữ hội nhập quốc tế, phụ nữ, hòa bình và an ninh; quan tâm các đối tượng phụ nữ dễ bị tổn thương trong xã hội (phụ nữ dân tộc thiểu số, vùng sâu vùng xa, phụ nữ di cư...).

c) Giải pháp thực hiện

** Cấp Trung ương*

- Tích cực, chủ động vận động các nguồn lực, cả tài chính và phi tài chính, từ các cá nhân, tổ chức nước ngoài và kiều bào nhằm hỗ trợ hoạt động Hội và phong trào phụ nữ, đặc biệt gắn với các sáng kiến, chương trình trọng tâm của Hội (*các Chương trình MTQG về xây dựng nông thôn mới, Chương trình MTQG về giảm nghèo bền vững, Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS...*).

- Gặp mặt định kỳ các đối tác quốc tế của Hội (2 năm/lần) thông tin về hoạt động Hội và đề xuất hợp tác.

- Vận động nguồn lực tài chính và chuyên môn từ các đối tác trong, ngoài nước cho các hoạt động đối ngoại và hội nhập quốc tế của Hội và phụ nữ. Chủ động đề xuất Chính phủ phê duyệt các chương trình, đề án quốc gia gắn với hội nhập quốc tế của phụ nữ.

- Quản lý hiệu quả nguồn lực quốc tế theo quy định của Nhà nước và của Hội.

** Cấp địa phương*

- Thực hiện nghiêm túc các quy định của Nhà nước, của Hội và nhà tài trợ về sử dụng và quản lý các nguồn tài trợ quốc tế.

- Chủ động xây dựng các đề xuất dự án, chia sẻ kinh nghiệm vận động và các mô hình dự án hiệu quả, duy trì và mở rộng kết quả các dự án quốc tế.

- Đề xuất cấp ủy, chính quyền địa phương tạo điều kiện về nguồn lực. Đề xuất cơ chế phối hợp với cơ quan liên quan, vận động nguồn lực tài chính và chuyên môn từ đối tác trong, ngoài nước để triển khai các hoạt động đối ngoại và hội nhập (*VD phối hợp với Ban Điều phối viện trợ nhân dân tổ chức hội thảo vận động viện trợ phi chính phủ nước ngoài; Tổ chức gặp mặt đối tác quốc tế hoạt động tại địa phương thông tin về hoạt động Hội, tri ân và có các hình thức ghi nhận đóng góp của đối tác cho phong trào phụ nữ và hoạt động Hội như bằng khen, kỷ niệm chương...*).

